

# CHIẾN TRANH THƯƠNG MẠI MỸ - TRUNG QUỐC VÀ NHỮNG ẢNH HƯỞNG TỚI SỰ PHÁT TRIỂN KINH TẾ TƯ NHÂN CỦA VIỆT NAM

## US - CHINA TRADE WAR AND ITS EFFECTS ON PRIVATE ECONOMIC DEVELOPMENT IN VIETNAM

Nguyễn Thị Thanh Hoa

*Khoa Du lịch và Khách sạn, Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp*

Đến Tòa soạn ngày 03/5/2020, chấp nhận đăng ngày 14/5/2020

**Tóm tắt:** Khu vực kinh tế tư nhân Việt Nam hiện được coi là động lực trong tăng trưởng kinh tế, thời gian qua cũng chịu nhiều tác động của cuộc chiến tranh thương mại Mỹ – Trung Quốc... Nghiên cứu những tác động của cuộc chiến tới khu vực kinh tế tư nhân ở Việt Nam trong giai đoạn 2018 – 2019, sẽ đưa ra những giải pháp phù hợp giúp khu vực này phát triển tương xứng với tiềm năng và vai trò trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

**Từ khóa:** Chiến tranh thương mại Mỹ – Trung Quốc, doanh nghiệp (DN), kinh tế tư nhân, FDI...

**Abstract:** The private sector of Vietnam is now considered a driving force in economic growth, recently also affected by the US – China trade war. Study the effects of the war on the private sector in Vietnam in 2018-2019, in order to provide appropriate solutions to help the region develop commensurate with its potential and role in the economy. socialist-oriented market economy.

**Keywords:** US – China trade war, enterprise, private economic, FDI...

### 1. GIỚI THIỆU

Khu vực kinh tế tư nhân hiện được coi là động lực trong tăng trưởng kinh tế của Việt Nam với khoảng trên 700.000 doanh nghiệp và trên 5 triệu hộ kinh doanh, đóng góp tới 40% GDP; riêng trong lĩnh vực dịch vụ, khu vực tư nhân đóng góp tới 85% GDP. Những năm gần đây, Chính phủ đã có nhiều cải cách, tạo động lực cho khu vực này phát triển. Tuy nhiên, hai năm gần đây, trong bối cảnh thế giới có nhiều biến động: cuộc chiến tranh thương mại Mỹ - Trung Quốc đã làm ảnh hưởng tới tăng trưởng kinh tế toàn cầu. Dù Mỹ và Trung Quốc đã đạt được thỏa thuận thương mại giai đoạn 1 vào tháng 1/2020, nhưng cuộc chiến tranh thương mại giữa hai nền kinh tế hàng đầu thế giới, đã và sẽ mang đến nhiều tác động tới khu vực

kinh tế tư nhân nói riêng và kinh tế Việt Nam nói chung.

### 2. CÁC TÁC ĐỘNG CỦA CUỘC CHIẾN THƯƠNG MẠI MỸ TRUNG TỚI KHU VỰC KINH TẾ TƯ NHÂN

Xuất khẩu tiếp tục là điểm sáng của nền kinh tế trong năm 2019, trong đó có một kết quả khả quan liên quan tới khu vực kinh tế tư nhân là: khu vực kinh tế trong nước tăng trưởng tới hơn 18% – cao hơn 2 lần so với tốc độ tăng trưởng chung của cả nước và cao hơn gần 5 lần so với tốc độ tăng trưởng của khối doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI), đưa giá trị xuất khẩu của khối trong nước đạt hơn 30% tổng kim ngạch xuất khẩu.

#### 2.1. Tác động tới xuất nhập khẩu

Điểm qua vài ngành có kim ngạch xuất khẩu

trên 1 tỷ USD như hàng dệt và may mặc (29,8 tỷ USD), da giày các loại (22 tỷ USD), gỗ (10,5 tỷ USD) ta thấy:

Ngành dệt may được hưởng lợi từ sự tái cấu trúc trong nền kinh tế Trung Quốc và căng thẳng thương mại Mỹ – Trung. Thị phần của Việt Nam tại thị trường Mỹ đã tăng từ mức 7,2% về khối lượng xuất khẩu và 11,7% về giá trị xuất khẩu trong năm 2018 lên tương ứng 7,8% và 11,8% trong 8 tháng 2019. Trong đó khu vực tư nhân gồm các tên tuổi như Liên Phương, Bảo Minh, Tường Long, Việt Hồng... đều đầu tư các nhà máy sản xuất vải với suất đầu tư rất lớn, toàn bộ sử dụng công nghệ và thiết bị tiên tiến, đóng góp khoảng 38% kim ngạch xuất khẩu toàn ngành. Tuy nhiên, khó khăn lại nhiều hơn lợi ích. Hầu hết các thị trường xuất khẩu của Việt Nam đều ghi nhận tăng trưởng chậm lại kể từ đầu năm nay do những lo ngại của khách hàng về bất ổn trong cuộc chiến thương mại Mỹ – Trung. Năm 2019 cũng là năm các doanh nghiệp sản xuất sợi tiếp tục gặp khó khăn do nhu cầu tiêu thụ không tăng, giá giảm. Tuy vẫn duy trì sản xuất, xuất khẩu, nhưng nhiều doanh nghiệp chịu thua lỗ. Nguyên nhân là do mặt hàng sợi, vải của Trung Quốc nằm trong gói 200 tỉ USD bị Mỹ áp thuế 10% từ ngày 24/9/2018 và ngày 10/5/2019 nâng lên 25%. Trong khi đó, khoảng 60% sợi xuất khẩu ra nước ngoài của Việt Nam là sang Trung Quốc. Từ đó, cũng làm cho hiệu quả thu được của các doanh nghiệp Việt Nam xuất khẩu vào Trung Quốc giảm.

Ngành da giày, khoảng cách của doanh nghiệp FDI và trong nước đã thu hẹp, xuất khẩu của khối doanh nghiệp trong nước tăng từ 19,7% (năm 2017) lên 24,2% (năm 2019). Hiện nay, nhiều doanh nghiệp trong nước đã mở rộng quy mô sản xuất, đổi mới công nghệ, tăng cường thiết kế mẫu, tạo ra nhiều sản phẩm phù hợp nhu cầu tiêu dùng trong nước. Nhiều thương hiệu giày Việt: VINA Giày, T&T, Biti's, Biti's, Asia Shoes, giày Hồng Thanh... đã

được người tiêu dùng biết đến. Thực tế, trước nhiều biến động của nền kinh tế toàn cầu, năm 2019 được xem là năm thành công của ngành da giày Việt Nam, khi kim ngạch xuất khẩu đạt 22 tỷ USD, trong đó 18,3 tỷ USD giày dép và 3,7 tỷ USD túi xách. Theo Lefaso, Hiệp hội da giày và túi xách Việt Nam, với con số trên, kim ngạch xuất khẩu giày dép tăng 12,8% và xuất khẩu túi xách tăng 9,1% so với cùng kỳ năm 2018. Xuất khẩu toàn ngành tăng 12,2%. Một trong những nguyên nhân đến từ chiến tranh thương mại Mỹ – Trung. Đó là: tại thị trường Mỹ, việc dỡ bỏ những chính sách ưu đãi với giày dép xuất khẩu từ Trung Quốc, Ấn Độ cũng đã tạo cơ hội cạnh tranh thuận lợi hơn cho giày dép xuất khẩu của Việt Nam. Đặc biệt, Trung Quốc tiếp tục chủ trương giảm ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực da giày để tập trung cho ngành công nghệ cao, cùng với căng thẳng thương mại Mỹ – Trung đã tạo ra đơn hàng tăng đột biến từ các đơn đặt hàng vốn muốn tránh đặt ở Trung Quốc hồng tránh bị áp thuế cao của Mỹ nên đơn hàng gia công giày dép, túi xách sẽ tiếp tục xu hướng dịch chuyển từ Trung Quốc sang Việt Nam.

Ngành gỗ, phần lớn doanh nghiệp (DN) trong ngành là DN nhỏ và vừa (chiếm khoảng 85%). Theo Tổng cục Hải quan, kim ngạch xuất khẩu các mặt hàng gỗ từ Việt Nam vào Mỹ tăng rất nhanh, đặc biệt từ nửa cuối năm 2018, từ 3,1 tỷ USD năm 2017 lên 3,6 tỷ USD năm 2018, tương đương tăng trưởng gần 30%. Trong 11 tháng đầu năm 2019, thì kim ngạch xuất khẩu vào Mỹ đạt 4,73 tỷ USD, chiếm 49,7% trong tổng kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này của cả nước, tăng 35,2% so với cùng kỳ. Xuất khẩu sang Trung Quốc đạt 1,04 tỷ USD, chiếm 10,9%, tăng 4,3%. Một điều cũng khá bất thường là, bên cạnh việc tăng mạnh về kim ngạch xuất khẩu lâm sản (7 tháng đầu năm 2019 đạt 6,047 tỷ USD, tăng 17,9% so với cùng kỳ năm 2018) thì giá trị nhập khẩu gỗ, lâm sản cũng tăng đáng kể. Thống kê của Tổng cục Hải quan cho thấy, giá trị nhập khẩu

lâm sản và gỗ 7 tháng đầu năm 2019 đạt 1,457 tỷ USD, tăng 15,3% so với cùng kỳ 2018, trong đó, Trung Quốc, Mỹ, Cameroon, Chi Lê, Thái Lan là 5 thị trường có giá trị nhập khẩu lớn của Việt Nam, đạt 757,6 triệu USD, chiếm 52% giá trị nhập khẩu. Ông Trần Anh Vũ – Tổng Thư ký Hiệp hội Chế biến gỗ Bình Dương cho rằng, việc tăng đơn hàng xuất khẩu vừa là cơ hội, cũng vừa là thách thức đối với các DN chế biến gỗ Việt Nam. Như thế, khi đơn đặt hàng tăng lên thì các DN phải mở rộng quy mô sản xuất, cũng như đầu tư nâng cấp trang thiết bị sản xuất, để nâng cao năng lực, thực hiện đầy đủ đơn hàng. Bên cạnh đó là phải cạnh tranh với nguồn gỗ từ Trung Quốc bị ứ đọng từ trước đến nay đã tuồn sang Việt Nam qua đường biên giới rồi từ đó xuất bán giá rẻ sang Mỹ. Hơn nữa, khó khăn nhất của DN hiện nay là phải cạnh tranh thu mua nguyên liệu với DN gỗ Trung Quốc. Trong bối cảnh cuộc chiến thương mại Mỹ – Trung Quốc, các DN cho rằng đây là cuộc cạnh tranh gay gắt về nguồn nhân lực, về nguồn nguyên liệu..., đặc biệt trong bối cảnh ngành gỗ Việt Nam hiện tại vẫn phải cạnh tranh với các đối tác nước ngoài bằng nguồn nhân công giá rẻ.

Tóm lại, Việt Nam có quan hệ thương mại sâu rộng với cả Mỹ và Trung Quốc. Cuộc chiến thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc đã ảnh hưởng hai mặt tới hoạt động xuất nhập khẩu của Việt Nam. Tăng trưởng xuất khẩu của Việt Nam giai đoạn 2018 và 2019 có nhiều biến động, đặc biệt năm 2019, mức tăng trưởng xuất khẩu chỉ đạt khoảng 8%, thấp hơn nhiều so với mức tăng trưởng 13,8% của năm 2018. Thông qua đánh giá về 3 ngành hàng xuất khẩu chủ yếu ở trên, ta thấy: bên cạnh mặt thuận, hàng hóa của Việt Nam xuất khẩu vào Mỹ tăng cao lại đi đôi với rủi ro về chênh lệch cán cân thương mại với Mỹ thì còn có nhiều mặt không thuận khác như hàng hóa từ Trung Quốc nhập khẩu vào Việt Nam cũng tăng cao, tình trạng giả mạo xuất xứ của hàng Trung Quốc, áp lực cạnh tranh lên các doanh nghiệp

trong nước khi có sự dịch chuyển hàng hóa và dòng vốn đầu tư từ Trung Quốc sang... Các tác động đó sẽ tiếp tục được phân tích ngay dưới đây thông qua dòng vốn FDI.

## **2.2. Tác động tới sự phát triển của khu vực kinh tế tư nhân thông qua FDI**

Việt Nam đang xây dựng chiến lược thu hút FDI mới, với kỳ vọng thu hút được công nghệ cao và năng lực quản trị cao hơn. Qua thu hút công nghệ sẽ góp phần đẩy khu vực kinh tế tư nhân phát triển khi trở thành một mắt xích trong chuỗi cung ứng của các doanh nghiệp FDI. Thế nhưng, trước làn sóng dịch chuyển sản xuất từ Trung Quốc do ảnh hưởng của cuộc chiến tranh thương mại Mỹ – Trung, Cục Đầu tư nước ngoài, thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư, đã buộc phải lên tiếng báo động về khả năng nền sản xuất trong nước phải chịu những tác động tiêu cực, khi chỉ trong 5 tháng đầu năm 2019, Trung Quốc đại lục, Hong Kong và Đài Loan đã đầu tư 7,6 tỉ USD vào Việt Nam. Sau 10 tháng 2019, thì vốn đầu tư từ Trung Quốc đã tăng 2 lần (đạt 3,2 tỷ USD), từ Hong Kong tăng 3,94 lần (6,447 tỷ USD) so với cùng kỳ 2018. Trong khi đó, tổng vốn đầu tư từ Trung Quốc vào Việt Nam năm 2018 chỉ 2,46 tỉ USD. Một vấn đề đáng quan ngại khác nằm tại dòng vốn FDI, khi số dự án tăng 26%, nhưng vốn đăng ký mới lại giảm 14,6%, cho thấy quy mô các dự án sụt giảm. Việc giảm quy mô dự án khiến ta có quyền nghi ngờ về chất lượng dự án và cách thức DN FDI đầu tư tại Việt Nam. Theo ông Nguyễn Việt Phong - Vụ trưởng Vụ Thống kê vốn đầu tư thuộc Tổng cục Thống kê, DN Trung Quốc vẫn chủ yếu đầu tư vào các ngành dệt may, da giày, sắm lốp ô tô và linh kiện điện tử. Một khảo sát riêng của Ngân hàng Thế giới (WB) về 33 công ty đã dịch chuyển sản xuất khỏi Trung Quốc kể từ khi cuộc chiến thương mại bắt đầu thì có tới 23 công ty trong số đó đã chuyển đến Việt Nam, phần còn lại chuyển đến Malaysia, Thái Lan và Campuchia.

Với sự tăng đột biến của vốn đầu tư từ Trung Quốc và Hong Kong, tại thời điểm tháng 6/2019, Tổng cục Thống kê cho rằng Việt Nam đang phải đối mặt với những thách thức lớn.

Thứ nhất, dòng vốn FDI từ Trung Quốc vào có thể khiến Việt Nam gặp rắc rối về xuất xứ hàng hóa với các bạn hàng không phải chỉ ở Mỹ mà còn ở các nước khác khi Việt Nam trở thành cứ điểm hàng hóa để các DN nhập khẩu hàng từ Trung Quốc rồi xuất khẩu sang Mỹ, châu Âu.

Thứ hai, thời gian qua, chúng ta đạt được thỏa thuận thương mại với nhiều quốc gia nên làn sóng đầu tư từ Trung Quốc còn nhằm tận dụng các ưu đãi về FTA của Việt Nam. Điều đó sẽ tạo áp lực với DN trong nước, nếu các DN nội không chuẩn bị tốt và cạnh tranh tốt thì các DN nước ngoài vô hình chung được hưởng lợi.

Thứ ba, dòng vốn FDI dịch chuyển từ Trung Quốc sang Việt Nam nếu không kiểm soát tốt thì sẽ chỉ là những thiết bị, công nghệ lạc hậu.

Thứ tư, để bảo hộ sản xuất trong nước, thời gian tới có thể Trung Quốc sẽ tiếp tục phá giá đồng NDT nhằm giảm những thiệt hại do tác động của chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, vì vậy Việt Nam cần theo dõi và can thiệp chính sách khi cần thiết.

Thực tế, các ngành dệt may, da giày, gỗ... đều ghi nhận dòng vốn đầu tư FDI từ Trung Quốc và các vùng lãnh thổ từ Trung Quốc. Cụ thể: Theo Hiệp hội Dệt may Việt Nam (Vitas) 11 tháng đầu năm 2019 đạt 1,546 tỷ USD với 184 dự án. Trong đó, có 2/5 quốc gia, vùng lãnh thổ có lượng vốn đầu tư lớn nhất liên quan đến Trung Quốc là: Hong Kong 447 triệu USD, Trung Quốc 270 triệu USD. Ngoài ra có thêm Đài Loan 15 triệu USD. Bên cạnh đó, với thách thức từ cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung, đó là khi Mỹ áp thuế cao đối với hàng dệt may Trung Quốc sẽ xuất hiện xu hướng chuyển tải bất hợp pháp, gian lận xuất xứ của các doanh nghiệp Trung Quốc sang Việt Nam. Đây chính là nguy cơ để Mỹ có thể truy xuất

nguồn gốc, đánh thuế chống lẩn tránh đối với hàng dệt may Việt Nam xuất khẩu sang Mỹ. Ngoài ra, nếu không kiểm soát tốt những thiết bị, công nghệ lạc hậu Trung Quốc có thể di chuyển sang Việt Nam.

Trong ngành da giày, diễn biến căng thẳng trong thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc ít nhiều tiếp tục tạo ra các dòng dịch chuyển đầu tư, mà Việt Nam được đưa vào tầm ngắm là điểm đến dịch chuyển của một số nhà sản xuất. Đơn cử: Brooks Running - công ty chuyên sản xuất giày và trang phục thể thao trực thuộc tập đoàn Berkshire Hathaway của tỷ phú Mỹ Warren Buffett – vào tháng 5/2019 đã cân nhắc việc chuyển phần lớn hoạt động sản xuất từ Trung Quốc sang Việt Nam. Như vậy, có thể thấy, đây sẽ là cơ hội để ngành da giày Việt Nam tiếp cận với nhiều nhãn hàng khác từ Mỹ và có nhiều cơ hội hơn để lựa chọn khách hàng, giá cả, phương thức kinh doanh, tiếp cận công nghệ... Bên cạnh đó là kỳ vọng về sự phát triển của ngành công nghiệp phụ trợ, do các nhãn hàng lớn của Mỹ thường kéo theo nhà cung ứng vật tư khi họ chuyển dịch địa bàn sản xuất. Bên cạnh các cơ hội, các doanh nghiệp giày trong nước đang cạnh tranh mỗi lo mỗi mất lao động, các doanh nghiệp giày FDI đang rất chú trọng sự dịch chuyển này do muốn mở rộng nhà máy và nâng cấp thiết bị.

Theo phân tích của các chuyên gia, căng thẳng thương mại Mỹ – Trung qua việc Mỹ áp thuế từ 10 đến 25% với sản phẩm gỗ từ Trung Quốc nhập khẩu vào Mỹ khiến các doanh nghiệp gỗ Trung Quốc hầu như không thể chịu nổi. Để tiếp tục xuất khẩu vào Mỹ, họ buộc phải chuyển dịch đầu tư sang các nước khác, trong đó điển hình là Việt Nam. Tính đến hết tháng 9/2019, ngành gỗ Việt Nam nhận được 67 dự án đầu tư mới, với tổng số vốn đầu tư trên 581 triệu USD, cao hơn 2,3 lần so với tổng vốn đăng ký cả năm 2018. Theo Cục Đầu tư nước ngoài, trong số 44 dự án FDI mới đầu tư vào ngành gỗ của 6 tháng đầu năm 2019, có tới 29

dự án của Trung Quốc, tương đương 66% tổng vốn FDI đầu tư vào ngành gỗ. Theo đánh giá của ông Nguyễn Quốc Trị – Tổng Cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp (Bộ NNPTNT), việc gia tăng các dự án FDI sẽ gây khó khăn trong việc kiểm soát chất lượng của các dự án FDI, nguy cơ tiếp nhận các dự án có quy mô nhỏ, công nghệ lạc hậu, không đảm bảo các yêu cầu về môi trường. Đó là chưa kể việc này còn tiềm ẩn nguy cơ gian lận thương mại, giả xuất xứ hàng hóa để lợi dụng thuế nhập khẩu thấp hơn từ Việt Nam so với từ Trung Quốc sang Mỹ. Việc gian lận này chủ yếu theo hình thức, các doanh nghiệp nhập khẩu sản phẩm hoặc bán sản phẩm từ Trung Quốc sau đó sơ chế để xuất khẩu sang Mỹ bằng xuất xứ hàng hóa Việt Nam. Điều này sẽ rất nguy hiểm, gây tổn hại lớn đến ngành gỗ nếu chính quyền Mỹ đánh giá việc gian lận xuất xứ hàng hóa của Việt Nam là nghiêm trọng và từ đó có những chính sách trừng phạt ngành gỗ của Việt Nam tương tự như ngành thép trong thời gian qua.

### **2.3. Tác động tới thị trường tài chính**

Bên cạnh các tác động đối với nền kinh tế Việt Nam, cuộc chiến thương mại Mỹ – Trung Quốc cũng tác động mạnh tới thị trường tài chính – tiền tệ Việt Nam, cụ thể: Việt Nam đồng (VND) liên tục tăng giá so với Nhân dân tệ (NDT) và mất giá so với đồng đô la Mỹ (USD) kể từ tháng 4/2018 cho đến nửa đầu năm 2019, mức độ biến động giá lớn hơn so với các tháng trước đó do chịu ảnh hưởng tiêu cực của chính sách tiền tệ thắt chặt khi Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) và ngân hàng trung ương các nước lớn liên tục tăng lãi suất từ năm 2018. Tỷ giá VND/USD liên tục tăng, đặc biệt là trong tháng 7 và đầu tháng 8/2018, khi căng thẳng thương mại Mỹ – Trung lên cao. Từ tháng 7/2019, dưới sức ép của nhiều nhân tố, chủ trương phá giá đồng NDT của Trung Quốc nhằm đối phó với cuộc chiến thương mại Mỹ –

Trung và nguy cơ tăng trưởng giảm ở hầu hết các nền kinh tế lớn, chính sách tiền tệ của các nước lớn đã bắt đầu đảo chiều theo hướng nới. FED liên tục 3 lần giảm lãi suất kéo theo đó, hàng loạt ngân hàng trung ương của các nền kinh tế lớn cũng liên tiếp hạ lãi suất; một lượng lớn trái phiếu cũng được ngân hàng trung ương các nước mua lại nhằm tăng lượng cung tiền ra thị trường. Xu hướng nới lỏng chính sách tiền tệ tại các nước đã dẫn đến việc đảo chiều dòng vốn từ các quỹ đầu tư trái phiếu sang các quỹ đầu tư cổ phiếu. Ở Việt Nam, chính sách tài khóa, tiền tệ chủ động linh hoạt của Chính phủ đã góp phần ổn định thị trường tiền tệ, hỗ trợ tích cực cho tăng trưởng nền kinh tế. Nhờ đó, trong 9 tháng đầu năm 2019, vốn đầu tư của khu vực ngoài nhà nước đã đạt 624,6 nghìn tỷ đồng, tăng 16,9% so với cùng kỳ năm 2018, cao nhất trong các khu vực kinh tế. Sự chuyển dịch về cơ cấu này thể hiện kinh tế tư nhân là một trong những động lực quan trọng đóng góp trên 40% GDP tạo ra 1,2 triệu việc làm mỗi năm.

### **2.4. Các tác động khác**

Nhắc đến khu vực kinh tế tư nhân, không thể không nhắc đến các tập đoàn kinh tế tư nhân và trên 5 triệu hộ kinh doanh đang hoạt động, trong đó có 2 triệu hộ kinh doanh có đăng ký. Một số tập đoàn kinh tế tư nhân như Vingroup, Masan, Vietjet, Techcombank, Thế giới di động, Novaland, Hòa Phát... là các doanh nghiệp có giá trị vốn hóa khoảng 1,2 triệu tỷ đồng, chiếm 44% tổng giá trị của 29 doanh nghiệp lớn nhất trên sàn chứng khoán. Một thống kê khác cho thấy tại Việt Nam, 100 doanh nghiệp gia đình lớn nhất đóng góp khoảng 25% GDP của cả nước. Chiến tranh thương mại Mỹ – Trung là một trong những nguyên nhân góp phần làm giảm tổng tài sản của các doanh nghiệp này. Đơn cử, căng thẳng thương mại Mỹ – Trung làm gia tăng tình trạng thép Trung Quốc “đội lốt” hàng Việt để

xuất khẩu sang Mỹ là một trong các nguyên nhân làm giá cổ phiếu HPG (của Thép Hòa Phát) đã sụt giảm mạnh từ mức 60.600 đồng/cổ phiếu ngày 11/6/2018 về giá 35.700 đồng/cổ phiếu ngày 9/7/2018, tương đương mức giảm 41%. Tới tháng 3/2020, ông chủ của Hòa Phát là ông Trần Đình Long đã không còn nằm trong danh sách tỷ phú USD do tạp chí Forbe của Mỹ bình chọn.

Một tác động thú vị khác của chiến tranh thương mại Mỹ – Trung thông qua câu chuyện vui đối với người tiêu dùng và là một cơ hội kinh doanh của những người bán hoa quả nhập khẩu ở Việt Nam. Cụ thể là: vào giữa năm 2019, cherry Mỹ được mùa nhưng quan trọng hơn là vào ngày 05/8/2019, sau khi Trung Quốc thông báo ngừng mua nông sản Mỹ, hàng không xuất sang Trung Quốc được nên có nhiều hàng để bán rẻ sang các nước khác trong đó có Việt Nam. Người tiêu dùng thì cứ rẻ là mua và tận hưởng mức giá chưa từng có, còn về phía người bán, có nhiều người không buôn hoa quả nhập nhưng trước sức hút của cherry Mỹ cũng nhập cherry về bán trên mạng. Điều đó cho thấy mức độ nhanh nhạy, nắm bắt thời cơ của rất nhiều người kinh doanh nhỏ, lẻ của Việt Nam; khu vực bán và phi chính thức này hiện nay đóng góp tới 30% GDP.

### 3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

#### 3.1. Kết quả

Qua những nghiên cứu ở trên, tác giả tóm tắt lại một số kết quả thu được như sau:

- Hiểu thêm các tác động của chiến tranh thương mại Mỹ – Trung Quốc tới nền kinh tế Việt Nam nói chung và khu vực kinh tế tư nhân nói riêng.
- Nhìn thấy được các giải pháp mà Chính phủ Việt Nam đã làm để ổn định và phát triển kinh tế vĩ mô trong bối cảnh tăng trưởng kinh tế toàn cầu giảm sút do cuộc chiến.
- Trong bối cảnh chiến tranh thương mại Mỹ

– Trung đã tác động nhiều mặt tới nền kinh tế nói chung và khu vực kinh tế tư nhân nói riêng, tác giả đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển khu vực kinh tế tư nhân ở Việt Nam.

Từ phía Nhà nước:

- Nhà nước tiếp tục điều hành các chính sách kinh tế vĩ mô như chính sách tiền tệ một cách linh hoạt, tạo sự ổn định, yên tâm đầu tư cũng như tạo điều kiện cho khu vực kinh tế tư nhân tiếp cận thị trường vốn, dùng các gói hỗ trợ giảm lãi suất của Ngân hàng nhà nước... vì khả năng tiếp cận tín dụng được cho là một trong những trở ngại lớn làm hạn chế sự phát triển của các doanh nghiệp tư nhân tại Việt Nam.

Trước vấn nạn gian lận thương mại, gian lận xuất xứ hàng hóa tăng mạnh, ngày 6/12/2019 Việt Nam và Mỹ đã tiến hành ký kết Hiệp định giữa 2 Chính phủ về hỗ trợ lẫn nhau trong lĩnh vực hải quan, Nhà nước cần có nhiều hơn nữa các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp trong nước để chống lại tình trạng gian lận xuất xứ do ảnh hưởng của chiến tranh thương mại Mỹ – Trung.

- Nhà nước cần rà soát lại các cơ chế về ưu đãi, nhất là ở các địa phương đối với các DN FDI, để thu hút được các dự án FDI chất lượng hơn nhằm đảm bảo công bằng giữa ba khối DN (DN nhà nước, DN tư nhân và DN FDI), nhất là giữa DN FDI với DN trong nước trong bối cảnh thương chiến Mỹ – Trung làm gia tăng các dự án đầu tư FDI không chất lượng đến từ Trung Quốc, gây áp lực cạnh tranh và ảnh hưởng tới môi trường.

- Về hệ thống pháp luật, Nhà nước cần phải rà soát lại những luật liên quan đến thể chế, Luật Công chức viên chức, các luật, chính sách về kinh tế, như Luật Đầu tư, Luật Sở hữu trí tuệ, Luật Đất đai. Những luật này phải phá vỡ rào cản và tạo điều kiện cho các DN tư nhân tiếp cận được với nguồn lực về đất đai, tài chính, yếu tố sản xuất... Đồng thời, bổ sung trong hệ thống luật nội dung hỗ trợ của Nhà

nước đối với đầu tư của DN Việt Nam ra nước ngoài cũng như đưa hộ kinh doanh vào phạm vi điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp với những quy định pháp lý tối giản nhưng minh bạch, bảo đảm sự bình đẳng của hộ kinh doanh với các loại hình doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa, để góp phần thúc đẩy sự phát triển có hiệu quả của hộ kinh doanh trong nền kinh tế Việt Nam. Ngoài ra, cần cố gắng để giảm những chi phí tuân thủ pháp luật như lệ phí kinh doanh, cùng với đó là những chi phí không chính thức gây khó khăn cho các DN.

- Chính phủ cũng cần tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo điều kiện cho các DN tư nhân phát triển bằng các điều kiện kinh doanh thuận lợi hơn, với chi phí thấp hơn. Đồng thời, tạo điều kiện cho chương trình kết nối mạng lưới đổi mới sáng tạo tiếp tục phát huy, góp phần thu hút chất xám của đội ngũ Việt kiều, đồng thời cần tiếp tục có những chính sách để thúc đẩy công nghiệp phụ trợ phát triển, đóng vai trò kết nối giữa các doanh nghiệp FDI và các doanh nghiệp trong nước để hoàn thiện chuỗi giá trị.

Từ phía doanh nghiệp:

- Với tác động của chiến tranh thương mại Mỹ – Trung, sự cạnh tranh từ doanh nghiệp FDI lại càng gay gắt hơn, doanh nghiệp trong nước cần nâng cao năng suất cũng như hàm lượng công nghệ, chất xám trong sản phẩm, dịch vụ của mình để tham gia chuỗi giá trị toàn cầu ở những khâu cao hơn như trong ngành dệt may, hưởng lợi nhiều nhất là khâu đầu và khâu cuối, tức là khâu thiết kế và khâu marketing.

- Các doanh nghiệp xuất khẩu tiếp tục đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, tổ chức các đoàn khảo sát và tham gia hội chợ, triển lãm đồng thời, áp dụng công nghệ 4.0 trong phát triển thương hiệu để tận dụng thời cơ ngắn hạn xuất khẩu sang Mỹ nhờ ảnh hưởng của thương chiến Mỹ Trung và dài hạn là tại các thị trường trọng điểm, thị trường tiềm năng và thị trường mới. Tập trung nghiên cứu,

tìm hiểu nắm vững các quy định của pháp luật thương mại quốc tế, yêu cầu xuất xứ, lộ trình giảm thuế, rào cản kỹ thuật... của các FTA thế hệ mới như CPTPP, EVFTA... để tận dụng cơ hội và vượt qua các rào cản của các nước nhập khẩu. Bên cạnh thị trường xuất khẩu, các doanh nghiệp quan tâm hơn nữa đến thị trường trong nước.

- Mặc dù, kinh tế tư nhân hiện đã tham gia ở tất cả lĩnh vực, từ sản xuất, thương mại đến dịch vụ, hay thậm chí cả những dịch vụ công nhưng đa phần doanh nghiệp tư nhân Việt Nam hiện nay vẫn có quy mô nhỏ và vừa, năng suất lao động còn thấp, ứng dụng khoa học công nghệ còn hạn chế, thiếu liên doanh liên kết, sản xuất còn manh mún, nhỏ lẻ, thiếu sức cạnh tranh... Trong đó, phần lớn doanh nghiệp đăng ký là liên quan đến ngành dịch vụ, buôn bán. Tỷ lệ doanh nghiệp sản xuất chưa nhiều. “Nền kinh tế cần nhiều doanh nghiệp sản xuất, tạo ra giá trị vật chất hơn. Như vậy mới căn cơ và bền vững. Vì vậy, các doanh nghiệp sản xuất trong nước cần chấp nhận đầu tư để đáp ứng được nhu cầu ngày càng cao của khách hàng. liên kết, tạo nên sức mạnh chung của toàn ngành. Một trong những cách hiệu quả nhất là hình thành thật nhanh khu công nghiệp chuyên ngành tập trung, tạo điều kiện cho các DN liên kết với nhau. Ngoài ra, nâng cao năng lực quản trị sẽ giúp doanh nghiệp tiết kiệm chi phí. Các doanh nghiệp trong ngành dịch vụ và thương mại cần nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, chất lượng nguồn nhân lực của mình để giữ vững được thị phần trong nước, không để mất thị phần ngay trên sân nhà trong bối cảnh cạnh tranh từ các doanh nghiệp FDI.

### **3.2. Thảo luận**

Đối với các doanh nghiệp trong ngành dịch vụ, buôn bán yếu tố quan trọng nhất để giữ vững và phát triển thị phần là giá, chất lượng dịch vụ hay nguồn nhân lực....

#### 4. KẾT LUẬN

Đề tài đã nghiên cứu về những ảnh hưởng của chiến tranh thương mại Mỹ – Trung Quốc tới khu vực kinh tế tư nhân ở Việt Nam thông qua sự biến động vĩ mô của chính sách tiền tệ, lãi suất và biến động của một số ngành xuất khẩu chủ lực trong giai đoạn 2018–2019 như dệt may, da giày và gỗ. Từ đó kiến nghị một số

giải pháp với nhà nước và các doanh nghiệp nhằm tận dụng những thời cơ và hạn chế những ảnh hưởng tiêu cực của cuộc chiến, từ đó phát triển khu vực kinh tế tư nhân trở thành “một trong những động lực quan trọng, dẫn dắt sự tăng trưởng của nền kinh tế” như nhận định của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc tại diễn đàn kinh tế tư nhân tổ chức tháng 5/2019.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Đặng Khôi, “*Kinh tế tư nhân ngày càng khẳng định vị thế*”, báo Đầu tư, 2019.
- [2] Tổng cục Thống kê, “*Thông cáo báo chí về tình hình kinh tế xã hội quý IV và năm 2019*”, Tổng cục Thống kê, 2019.
- [3] Hải Vân, “*Giày Việt lo chiến tranh thương mại*”, Nhịp cầu đầu tư, 2019.
- [4] Thanh Trà, “*Doanh nghiệp xuất khẩu gỗ chủ động*”, thoibaonganhang.vn, 2019.
- [5] Lan Hương, “*FDI dịch chuyển từ Trung Quốc vào Việt Nam, xu hướng ngày càng rõ nét*”, thoibaonganhang.vn, 2019.

---

*Thông tin liên hệ:* **Nguyễn Thị Thanh Hoa**

Điện thoại: 0912219421 - Email: ntthoa@uneti.edu.vn

Khoa Du lịch và Khách sạn, Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp.





